

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM<sup>(1)</sup>**  
(Ngày 01 tháng 12 năm 2023)<sup>(2)</sup>

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THÔNG**; Ngày tháng năm sinh: **16/9/1977**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Kế toán**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường THCS Chu Văn An.**

- Nơi thường trú: **Tổ 12, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: 001177040981

Ngày cấp: **29/5/2021**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **ĐỖ MINH TRÍ**

Ngày tháng năm sinh: **21/02/1971**

- Nghề nghiệp: **Bác sỹ**

- Nơi làm việc<sup>(4)</sup>: **Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Nơi thường trú: **Tổ 12, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: 036071000013

Ngày cấp: **8/3/2013 ;**

Nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

- Nơi thường trú:

- Họ và tên: **Đỗ Quang Hưng** Ngày tháng năm sinh: **09/01/2007**

- Nơi thường trú: **Tổ 12, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

**II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN<sup>(5)</sup>**

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<sup>(6)</sup>:

1.1. Đất ở<sup>(7)</sup>:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

7

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Tổ 12 - Phường Đức Giang- Quận Long Biên - thành phố Hà Nội.**

- Diện tích: **50 m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **Không xác định do không thực hiện giao dịch**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **Chưa được cấp**

- Thông tin khác (nếu có): **Đang ở**

1.1.2. Thừa đất thứ hai:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Đường Ý Lan, Thôn Nhân Lễ, Xã Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội**

- Diện tích<sup>(9)</sup>: **110m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **Không xác định do không thực hiện giao dịch**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **Chưa được cấp**

- Thông tin khác (nếu có): **Đề không**

1.1.3. Thừa đất thứ ba:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Xã Đình Tổ, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh**

- Diện tích<sup>(9)</sup>: **75m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **1.785.000.000đ**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **Số DE 279750. Người đứng tên Đỗ Minh Trí và Nguyễn Thị Thông**

- Thông tin khác (nếu có): **Đề không**

1.1.4. Thừa đất thứ tư: **Không**

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Khu Tái định cư Kim Sơn, xã kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội**

- Diện tích<sup>(9)</sup>: **80m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **3.600.000.000 đ**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **Đang làm sổ. Người đứng tên Đỗ Minh Trí và Nguyễn Thị Thông**

- Thông tin khác (nếu có): **Đề không**

1.1.5. Thừa đất thứ năm:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Tổ 16, Trung Hà Phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội**

- Diện tích<sup>(9)</sup>: **36.5m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **Không xác định được giá trị do bố mẹ cho từ năm 2005**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **Số CV 604126. Người đứng tên Nguyễn Thị Thông**

- Thông tin khác (nếu có): **Đề không**



## 1.2. Các loại đất khác:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>:
- Diện tích<sup>(9)</sup>:
- Giá trị<sup>(10)</sup>:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>:

## 2. Nhà ở, công trình xây dựng:

## 2.1. Nhà ở:

## 2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Số 2 ngách 638/50/1 Đường Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội**

- Loại nhà: **Nhà ở riêng lẻ**
- Diện tích sử dụng<sup>(15)</sup>: **50 m<sup>2</sup> (50m<sup>2</sup> x 4 tầng)**
- Giá trị<sup>(10)</sup>: Không xác định do không thực hiện giao dịch
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa được cấp
- Thông tin khác (nếu có): Đang để ở

## 2.1.2. Nhà thứ hai: Không

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>:
- Loại nhà:
- Diện tích sử dụng<sup>(15)</sup>:
- Giá trị<sup>(10)</sup>:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2. Công trình xây dựng khác<sup>(16)</sup>:

## 2.2.1. Công trình thứ nhất: Không

- Tên công trình:
- Địa chỉ:
- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

3. Tài sản khác gắn liền với đất<sup>(17)</sup>: Không

3.1. Cây lâu năm<sup>(18)</sup>: Không

- Loại cây: Số lượng: Giá trị<sup>(10)</sup>:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị<sup>(10)</sup>:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất<sup>(19)</sup>: **Không**

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị<sup>(10)</sup>:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị<sup>(10)</sup>:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(20)</sup>: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(21)</sup>: Tiền mặt **500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng chẵn)**.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp<sup>(22)</sup>: Không

- Hình thức góp vốn:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác<sup>(23)</sup>: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ **50 triệu đồng** trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)<sup>(24)</sup>: Không

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác<sup>(25)</sup>): Không

Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài<sup>(26)</sup>: **Không**



9. Tài khoản ở nước ngoài<sup>(27)</sup>: Không

- Tên chủ tài khoản: \_\_\_\_\_, số tài khoản: \_\_\_\_\_
- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(28)</sup>: 670.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 120.000.000 đồng
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 550.000.000 đồng
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

### III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM <sup>(29)</sup>

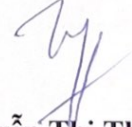
Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1/Đất ở - Bán thừa đất tại Đường Ý Lan, thôn Nhân Lễ, xã Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội	110m <sup>2</sup>	5.500 triệu	Giảm do bán 110m <sup>2</sup> tại đường Ý Lan
1.2/ Đất ở - Mua thừa đất tại Xã Đình Tổ, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh	75m <sup>2</sup>	1.785 triệu	Tăng do bán 110m <sup>2</sup> tại Đường Ý Lan, Xã Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội
1.3/ Đất ở - Mua thừa đất tại Khu tái định cư Kim Sơn, Xã Kim Sơn, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	80m <sup>2</sup>	3.600 triệu	Tăng do bán 110m <sup>2</sup> tại Đường Ý Lan, Xã Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội
1.4/ Đất ở - Bố mẹ cho đất tại Phường Tô ô 16, Trung Hà, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội	36.5m <sup>2</sup>		Bố mẹ cho không xác định được giá trị
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở			

- Mua căn hộ tại chung cư C			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. - Gửi tiết kiệm tại ngân hàng D			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.		+670.000.000	- Tổng thu nhập của người kê khai: 120.000.000 đồng - Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 550.000.000 đồng

Long Biên, ngày 08 tháng 12 năm 2023  
**NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI**  
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

  
**Nông Thị Kim Quy**  
 CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 01 tháng 12 năm 2023  
**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

  
**Nguyễn Thị Thông**